

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH CHƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 22/2022/DSST

Ngày: 16/5/2022

V/v: Tranh chấp kiện đòi nợ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Trọng Sơn**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Bình; ông Nguyễn Phương Phú

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Tráng

Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Ngọc Soa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022. Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 03/2022/DSST, ngày 04 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-DS, ngày 06/5/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh; Lê VA, sinh năm 1988. Địa chỉ: Khối 3A, Thị trấn TC, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt

2. *Bị đơn:* Anh Lê TL, sinh năm 1985. Địa chỉ: Khối 1A, Thị trấn TC, huyện Thanh Chương tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thị HT, sinh năm 1991. Khối 1A, Thị trấn TC, huyện Thanh Chương tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn, trình bày như sau:

Anh Lê VA với anh Lê TL có quen biết nhau, vì ở cùng trong Thị trấn TC, ngày 12/7/2018 anh Lê TL có đến vay của anh số tiền: 84.300.000 đồng, với lãi

suất bằng miệng là 07%/1 năm và anh Lê TL hẹn đến ngày 20/8/2018 sẽ trả đầy đủ tiền gốc và lãi. Khi vay anh Lê TL có viết Giấy biên nhận vay tài sản. Đến hẹn nhưng anh Lê TL vẫn không trả nợ, mặc dù cũng đã thúc dục nhiều lần, nhưng anh Lê TL vẫn không trả nợ. Khoản nợ này là cá nhân anh Lê TL vay của anh, chứ không phải vợ chồng anh Lê TL vay. Ngày 25/8/2018 anh Lê TL đã trả được 10.000.000 đồng.

Vì vậy nay anh Lê VA khởi kiện đề nghị Tòa án buộc riêng anh Lê TL trả cho anh số tiền gốc: 74.300.000 đồng, còn tiền lãi anh không có yêu cầu anh Lê TL trả nữa.

Ngoài các ý kiến trên, anh không có thêm bất cứ ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

*Bị đơn trình bày ý kiến:*

Trong quá giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bị đơn nhiều lần để công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng là anh Lê TL đều vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị HT trình bày ý kiến:* Chị là vợ của anh Lê TL, sinh năm 1985, trú cùng chị tại Khố 1A, Thị trấn TC, huyện Thanh Chương; hai vợ chồng kết hôn với nhau vào năm 2012 và có với nhau 03 người con chung. Việc trước đây chồng chị có vay tiền của anh Lê VA hay không, chị không rõ; sau này thấy anh Lê VA đến hỏi nợ chồng, chị mới biết. Việc chồng là anh Lê TL vay nợ anh Lê VA là giữa cá nhân anh Lê VA với chồng chị, anh Lê TL vay cũng không đưa về cho vợ con; nên khoản nợ này là giữa anh Lê TL với anh Lê VA, không liên quan gì đến chị cả, chị chỉ có nghe nói là anh Lê TL chỉ nợ anh Lê VA đâu hai mươi bảy triệu gì đó mà thôi.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về mặt thủ tục tố tụng. Còn về nội dung: Đề nghị Tòa án, xử: Buộc anh Lê TL trả nợ cho anh Lê VA số tiền: 74.300.000 đồng, theo Giấy biên nhận vay tiền ngày 12/7/2018; anh Lê TL, phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ gốc, cho nên đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn là anh Lê TL, để làm việc, công khai chứng cứ và hòa giải, song anh Lê TL đều vắng mặt. Tòa án cũng đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, triệu tập hợp lệ, nhưng nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vẫn vắng mặt. Đây là phiên tòa được mở lần thứ hai, nhưng bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn vắng mặt tại phiên tòa, cho nên Tòa án vẫn xét xử bình thường theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngày 12/7/2018 anh Lê TL có vay của anh Lê VA số tiền: 84.300.000 đồng; khi vay có viết Giấy biên nhận vay tiền và hẹn đến ngày 20/8/2018 sẽ trả.

Nhưng đến nay anh Lê TL không trả nợ như đã cam kết trong Giấy biên nhận vay tiền; ngày 25/8/2018 anh Lê TL đã trả được 10.000.000 đồng; nên anh Lê VA khởi kiện đến Tòa án.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn có trách nhiệm nghĩa vụ trả nợ số tiền đã vay theo Giấy biên nhận vay tiền ngày 12/7/2018 với số tiền gốc còn lại là: 74.300.000 đồng ( *Bảy mươi tư triệu, ba trăm nghìn đồng* ), là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với các chứng cứ do bên nguyên đơn cung cấp như các Giấy biên nhận vay tiền ngày 12/7/2018, phù hợp với lời khai của vợ anh Lê TL là chị Nguyễn Thị HT là có thấy anh Lê VA đến hỏi nợ chồng là anh Lê TL.

[4] Xét ý kiến của bị đơn:

Bị đơn vắng mặt và không có ý kiến gì, nên Tòa án không xem xét.

[5] Xét ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ý kiến của chị Nguyễn Thị HT là có căn cứ chấp nhận; phù hợp với ý kiến của nguyên đơn, khoản vay này chị không hề biết và vay cũng không nhằm mục đích sinh hoạt trong gia đình, nguyên đơn cũng chỉ yêu cầu bị đơn trả nợ, mà không yêu cầu cả hai vợ chồng trả nợ.

[5] Xét ý kiến của Kiểm sát viên:

Các ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với lời khai của nguyên đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được làm rõ tại phiên tòa.

[6] Vì vậy cần buộc anh Lê TL có trách nhiệm trả nợ cho anh Lê VA, số tiền gốc còn lại theo Giấy biên nhận vay tiền ngày 12/7/2018 là: 74.300.000 đồng. Là hoàn toàn phù hợp với. Điều 463; 466; 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[7] *Về án phí*: Bị đơn phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên ;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26; Điều 147; 157 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 463; 466; 468 Bộ luật dân sự. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là anh Lê VA.

**2.** Buộc anh Lê TL, có trách nhiệm trả nợ cho anh Lê VA, số tiền gốc còn thiếu: là: 74.300.000 đồng ( *Bảy mươi tư triệu, ba trăm nghìn đồng* ), theo Giấy biên nhận nợ ngày 12/7/2018.

**3.** Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong số tiền còn phải thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

**4.** *Về án phí*:

4.1. Trả lại tiền tạm ứng án phí cho anh Lê VA, số tiền: 2.500.000 đồng ( *Hai triệu, năm trăm nghìn đồng* ) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009022, ngày 29/12/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

4.2. Anh Lê TL, phải chịu: 3.715.000 đồng ( *Ba triệu, bảy trăm, mười lăm nghìn đồng* ), tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**5.** Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**6.** Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai theo quy định.

***Nơi nhận :***

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- Các đương sự
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**( đã ký )**

**Nguyễn Trọng Sơn**